

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 63

Phẩm 39: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 4)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm về pháp môn Pháp quang minh, tin sâu hường nhập, chuyên niệm về Phật, chẳng dứt ngôi Tam bảo. Khen tánh lìa dục, nhớ Thiện tri thức, chiếu soi khắp ba đời, nhớ những đại nguyện, cứu khắp chúng sinh, chẳng chấp hữu vi, rớt ráo tư duy về tự tánh của các pháp, có thể làm nghiêm tịnh tất cả thế giới, đối với chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, tâm không chấp trước.

Đồng tử Thiện Tài đi dần qua phương Nam, đến thành Tự tại tìm Di-già, thấy vị này đang ngồi trên pháp tòa Sư tử nơi chợ, giảng thuyết pháp môn chữ Luân trang nghiêm, có mười ngàn người vây quanh nghe pháp.

Đồng tử Thiện Tài đảnh lễ nơi chân Đại sĩ Di-già, đi vòng theo phía bên phải vô lượng vòng, chấp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát? Làm thế nào lưu chuyển trong các loài mà chẳng quên mất tâm Bồ-đề? Làm thế nào được ý bình đẳng kiên cố bất động? Làm thế nào được tâm thanh tịnh không gì làm trở ngại? Làm thế nào phát sinh sức đại Bi luôn không mệt mỏi? Làm thế nào nhập Đà-la-ni được thanh tịnh khắp? Làm thế nào phát sinh trí tuệ rộng lớn ánh sáng đối với tất cả pháp lìa những ám chướng? Làm thế nào đủ sức biện tài vô ngại giải làm sáng tỏ tất cả tạng nghĩa sâu xa? Làm thế nào được sức chánh niệm nghĩ nhớ thọ trì tất cả pháp luân sai biệt? Làm thế nào được sức hường đến thanh tịnh, đối với tất cả loài diễn thuyết khắp các pháp? Làm thế nào được sức trí tuệ đối với tất cả pháp đều có thể quyết định phân biệt nghĩa lý của chúng?

Di-già bảo Thiện Tài:

–Ông đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề rồi chăng?

–Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Di-già liền vội vàng rời tòa Sư tử, mọp lạy Thiện Tài. Rồi rải hoa kim ngân, châu báu vô giá, cùng với bột mịn chiên-đàn thượng diệu, vô lượng thứ y choàng trên mình Thiện Tài. Lại rải vô lượng những thứ hương hoa, các thứ phẩm vật để cúng dường. Sau đó mới đứng dậy khen:

–Này thiện nam! Nếu có ai phát được tâm Vô thượng Bồ-đề thì chẳng dứt mất tất cả giống Phật, làm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, tạo mọi thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh, thấu rõ tất cả pháp tánh, tỏ ngộ tất cả loại nghiệp, viên mãn tất cả các hạnh, chẳng dứt tất cả đại nguyện, thật hiểu về chủng tánh lìa tham, có thể thấy rõ ba đời sai biệt, làm cho tin hiểu vĩnh viễn kiên cố, được tất cả Như Lai thâm giữ, được tất cả chư Phật nhớ nghĩ, được bình đẳng với tất cả Bồ-tát, được tất cả Thánh hiền khen ngợi, vui mừng, được tất cả Phạm vương kính lễ, được tất cả Thiên vương cúng dường, được tất cả Dạ-xoa bảo vệ, được tất cả La-sát hầu hạ, được tất cả Long vương nghinh tiếp, được Khẩn-na-la vương hoan hỷ ca ngâm khen ngợi, làm cho tất cả chúng sinh đều được an

ổn. Nghĩa là làm cho họ bỏ đường ác, làm cho họ ra khỏi chỗ nạn, làm cho họ dứt tất cả cội gốc nghèo cùng, làm cho họ sinh tất cả an vui nơi cõi trời người, làm cho họ thân cận Thiện tri thức, làm cho họ được nghe và thọ trì pháp rộng lớn, làm cho họ sinh tâm Bồ-đề, làm cho họ tịnh tâm Bồ-đề, làm cho họ rõ đạo Bồ-tát, làm cho họ nhập trí Bồ-tát, làm cho họ trụ địa Bồ-tát.

Này thiện nam! Phải biết việc làm của Bồ-tát rất khó, khó xuất hiện, khó gặp gỡ. Ông được thấy Bồ-tát lại còn khó có hơn.

Vì Bồ-tát là chỗ để tất cả chúng nường nhờ nhằm được sinh trưởng, thành tựu, là chỗ cứu tế của tất cả chúng sinh, vì Bồ-tát cứu họ khỏi khổ nạn, là chỗ y dựa của tất cả chúng sinh, vì gìn giữ thế gian, là người cứu giúp cho tất cả chúng sinh, vì làm cho họ khỏi sự kinh sợ.

Bồ-tát như phong luân, vì gìn giữ các thế gian chẳng cho đọa lạc nơi đường ác.

Bồ-tát như đại địa vì tăng trưởng thiện căn cho chúng sinh.

Bồ-tát như biển cả, vì phước đức sung mãn vô tận.

Bồ-tát như mặt trời trong sáng, vì ánh sáng trí tuệ chiếu khắp nơi.

Bồ-tát như núi Tu-di, vì thiện căn cao vượt.

Bồ-tát như mặt trăng sáng, vì ánh sáng trí tuệ xuất hiện.

Bồ-tát như mảnh tướng, vì xô dẹp quân ma.

Bồ-tát như vua chủ, vì được tự tại trong thành trì Phật pháp.

Bồ-tát như ngọn lửa mạnh, vì làm cháy sạch tâm ngã ái của chúng sinh.

Bồ-tát như mây lớn, vì mưa vô lượng pháp diệu.

Bồ-tát như mưa phải thời, vì làm thêm lớn mầm tất cả Tín căn.

Bồ-tát như thuyền sư, vì chỉ dẫn bến bờ của biển pháp.

Bồ-tát như cầu đò, vì làm cho chúng sinh qua khỏi biển sinh tử.

Di-già tán thán Thiện Tài như vậy, làm cho chư Bồ-tát hoan hỷ rồi, từ trên mặt phóng ra những ánh sáng chiếu khắp đại thiên thế giới.

Chúng sinh trong cõi đại thiên gặp ánh sáng này, từ Long, thần cho đến Phạm thiên đều cùng đi đến chỗ Di-già.

Đại sĩ Di-già liền dùng phương tiện vì họ mà khai thị, giải thích pháp môn trang nghiêm phẩm chữ luân.

Đại chúng nghe pháp này xong, đều được chẳng thoái chuyển nơi đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Bấy giờ, Di-già trở lại lên bản tòa bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Thiện nam! Ta đã được diệu âm Đà-la-ni, có thể phân biệt biết ngữ ngôn của tất cả chúng sinh, chư Thiên, Long, tám Bộ trong cõi đại thiên. Cũng như cõi đại thiên này, cho đến vô số thế giới khắp mười phương cũng đều như thế.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi pháp môn sinh sáng Đà-la-ni diệu âm của Bồ-tát này. Còn như chư Đại Bồ-tát có thể vào khắp biển đủ các thứ tướng của tất cả chúng sinh, biển đủ các thứ nêu bày, biển đủ các thứ danh hiệu, biển đủ các thứ ngữ ngôn của tất cả chúng sinh, có thể vào khắp, diễn thuyết biển tất cả pháp cú sâu kín, diễn thuyết biển tất cả pháp cú cứu cánh, diễn thuyết biển tất cả pháp cú có sở duyên nơi ba đời trong tất cả đối tượng duyên, diễn thuyết biển pháp cú bậc thượng, diễn thuyết biển pháp cú thượng thượng, diễn thuyết biển pháp cú sai biệt, diễn thuyết biển pháp cú tất cả sai biệt, có thể vào khắp biển tất cả chú thuật của thế gian, phạm vi của tất cả âm thanh trang nghiêm, phạm vi của tất cả danh tự sai biệt, những công đức như vậy, nay ta

làm sao biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam! Từ đây đi về phương Nam có một làng xóm tên là Trụ lâm, nơi đó có một trưởng giả tên là Giải Thoát. Ông nên đến đây hỏi Bồ-tát làm thế nào tu hạnh Bồ-tát? Bồ-tát làm thế nào thành tựu hạnh Bồ-tát? Bồ-tát làm thế nào tích tập hạnh Bồ-tát? Bồ-tát làm thế nào tư duy hạnh Bồ-tát?

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhờ Thiện tri thức nên đối với pháp trí Nhất thiết rất tôn trọng, trông sâu lòng tin thanh tịnh, thêm nhiều lợi ích.

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Di-già, rời lệ nghẹn ngào, đi quanh vô lượng vòng, lưu luyến chiêm ngưỡng rồi rời từ tạ ra đi.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài tư duy về pháp môn Đà-la-ni vô ngại giải, ánh sáng trang nghiêm của Bồ-tát vào sâu môn biển ngữ ngôn của chư Bồ-tát, nghĩ nhớ về pháp môn phương tiện vi tế của Bồ-tát, biết tất cả chúng sinh, quán sát pháp môn tâm thanh tịnh của Bồ-tát, thành tựu pháp môn thiện căn ánh sáng của Bồ-tát, tịnh tu pháp môn giáo hóa chúng sinh của Bồ-tát, thấu rõ môn trí thâm tóm chúng sinh của Bồ-tát, kiên cố nơi pháp môn chí nguyện rộng lớn của Bồ-tát, gìn giữ pháp môn chí nguyện thù thắng của Bồ-tát, tịnh tu các loại pháp môn tin hiểu của Bồ-tát, tư duy về pháp môn vô lượng tâm thiện của Bồ-tát, thệ nguyện kiên cố, tâm không mệt mỏi, nhàm chán, dùng những mao giáp để tự trang nghiêm, thân tâm tinh tấn chẳng thoái chuyển, đủ đức tin bất hoại, tâm kiên cố như kim cương và như Na-la-diên không gì hủy hoại được, gìn giữ tất cả lời dạy của Thiện tri thức, đối với các cảnh giới được trí bất hoại, phổ môn thanh tịnh, việc làm vô ngại, trí quang viên mãn, chiếu khắp tất cả, đầy đủ Tổng trì ánh sáng của các địa, biết rõ pháp giới nhiều loại sai biệt, không dựa không trụ, bình đẳng không hai, tự tánh thanh tịnh mà trang nghiêm khắp, đối với các công hạnh đều được rốt ráo, trí tuệ thanh tịnh, xa lìa chấp trước, biết pháp sai biệt nơi mười phương trí không chướng ngại, đến khắp xứ sai biệt ở mười phương, thân không mệt mỏi, biếng lười, biết rõ những nghiệp sai biệt ở mười phương, đều hiện thấy Phật sai biệt ở mười phương, đều thâm nhập nơi thời gian sai biệt ở mười phương, diệu pháp thanh tịnh sung mãn nơi tâm, Tam-muội Phổ trí chiếu rõ nơi tâm, tâm hằng vào khắp cảnh giới bình đẳng, được trí tuệ của Như Lai chiếu đến, dòng trí Nhất thiết tương tục chẳng dứt, hoặc thân hoặc tâm đều chẳng rời Phật pháp, được thần lực của tất cả chư Phật gia hộ, được ánh sáng của tất cả Như Lai chiếu đến, thành tựu đại nguyện, thân nguyện hiện bày cùng khắp tất cả lưới cõi, tất cả pháp giới vào khắp thân mình.

Đồng tử Thiện Tài lần lượt du hành, trải qua mười hai năm, đến thành Trụ lâm tìm Trưởng giả Giải Thoát.

Lúc đã gặp được, Thiện Tài đánh lễ nơi chân trưởng giả, chắp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thánh giả! Nay tôi được hội ngộ bậc Thiện tri thức là tôi đã được lợi ích rộng lớn. Vì sao? Vì các bậc Thiện tri thức, khó được gặp, khó được nghe, khó có thể xuất hiện, khó được phụng sự, khó được gần gũi, khó được tiếp rước, khó được gặp gỡ, khó được ở chung, khó làm cho vui đẹp, khó được đi theo. Mà nay tôi được gặp gỡ là một duyên lành.

Bạch Thánh giả! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, vì muốn phụng sự tất cả chư Phật, vì muốn gặp tất cả chư Phật, vì muốn thấy tất cả chư Phật, vì muốn chiêm ngưỡng tất cả chư Phật, vì muốn biết tất cả chư Phật, vì muốn chứng pháp bình đẳng của tất cả chư Phật, vì muốn phát đại nguyện của tất cả chư Phật, vì muốn hành trì viên mãn đại nguyện của tất cả chư Phật, vì muốn có đầy đủ ánh sáng trí của tất cả chư Phật, vì

muốn thành những hạnh của tất cả chư Phật, vì muốn được thần thông của tất cả chư Phật, vì muốn đầy đủ trí lực của tất cả chư Phật, vì muốn được vô úy của tất cả chư Phật, vì muốn nghe pháp của tất cả chư Phật, vì muốn thọ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hiểu pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hộ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn đồng một thể với tất cả chúng Bồ-tát, vì muốn ngang bằng thiện căn vô úy với tất cả Bồ-tát, vì muốn viên mãn Ba-la-mật của tất cả Bồ-tát, vì muốn thành tựu hạnh tu hành của tất cả Bồ-tát, vì muốn xuất sinh nguyện thanh tịnh của tất cả Bồ-tát, vì muốn được tạng oai thần của tất cả chư Phật, Bồ-tát, vì muốn được tạng pháp vô tận trí đại quang minh của tất cả Bồ-tát, vì muốn được tạng Tam-muội rộng lớn của tất cả Bồ-tát, vì muốn thành tựu tạng vô lượng vô số thần thông của tất cả Bồ-tát, vì muốn dùng tạng đại Bi giáo hóa, điều phục tất cả chúng sinh đều làm cho họ rất ráo đến bến bờ, vì muốn hiển hiện tạng thần biến, vì ở trong tất cả tạng tự tại đều dùng tự tâm được tự tại, vì muốn nhập trong tạng thanh tịnh dùng tất cả tướng mà trang nghiêm.

Bạch Thánh giả! Nay tôi đem tâm như vậy, ý như vậy, sở thích như vậy, sự mong muốn như vậy, trông mong như vậy, tư duy như vậy, tôn trọng như vậy, phương tiện như vậy, cứu cánh như vậy, khiêm tốn như vậy, mà đến chỗ Thánh giả.

Tôi nghe Thánh giả có thể khéo dạy bảo chúng Bồ-tát, có thể dùng phương tiện làm sáng rõ chỗ chứng đắc, chỉ cho đường đi, ban cho bờ bến, trao cho pháp môn, khiến trừ chướng mê đạo, nhổ mũi tên do dự, cắt lưới nghi hoặc, soi sáng rừng tâm, rửa tâm như đục, khiến tâm trắng sạch, làm tâm thanh tịnh, chánh tâm dua vạy, tuyệt tâm sinh tử, ngăn tâm bất thiện, mở tâm chấp trước.

Đối với chỗ chấp trước làm cho tâm giải thoát, ở chỗ nhiễm ái làm cho tâm động chuyển, khiến họ mau nhập cảnh trí Nhất thiết, khiến họ mau đến thành pháp vô thượng, khiến họ trụ nơi đại Bi, khiến họ trụ vào đại Từ, khiến họ nhập hạnh Bồ-tát, khiến họ tu môn Tam-muội, khiến họ nhập chứng vị, khiến họ quán pháp tánh, khiến họ tăng trưởng lực, khiến họ tu tập hạnh, tâm họ bình đẳng đối với tất cả.

Cúi xin Thánh giả vì tôi giảng nói, Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát, theo chỗ tu tập mau được thanh tịnh, mau được thấu tỏ?

Lúc đó, Trưởng giả Giải Thoát do sức của thiện căn quá khứ, sức oai thần của Phật, do sức nhớ nghĩ của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nên nhập môn Tam-muội của Bồ-tát là “Đà-la-ni Vô biên xoay chuyển thấu khắp tất cả cõi Phật”.

Nhập Tam-muội này rồi nên được thân thanh tịnh. Ở trong thân mình hiển hiện mười phương, mỗi phương đều có chư Phật và cõi nước, chúng hội đạo tràng, các thứ ánh sáng, các sự trang nghiêm nhiều như số vi trần của mười cõi Phật. Cũng hiện những thần thông biến hóa, tất cả đại nguyện, những pháp trợ đạo, các hạnh xuất ly, trang nghiêm thanh tịnh trong việc tu hành thuở xưa của chư Phật. Cũng thấy chư Phật thành Đẳng chánh giác chuyển pháp luân vi diệu, giáo hóa chúng sinh, tất cả những sự như vậy thấy đều hiển hiện trong phần thân không chướng ngại. Các thứ hình tướng, nhiều loại thứ lớp an trụ như cũ, chẳng lẫn lộn nhau. Đó là các thứ cõi nước, các thứ chúng hội, các thứ đạo tràng, các thứ nghiêm trang, trong đó chư Phật hiện đủ thứ thần lực, lập đủ thứ thừa đạo, bày đủ thứ nguyện môn. Hoặc nơi một thế giới, ở cung trời Đâu-suất, làm Phật sự. Hoặc nơi một thế giới, ở cung Đâu-suất, làm Phật sự.

Như vậy, hoặc có trụ thai, hoặc dẫn sinh, hoặc ở trong cung, hoặc xuất gia, hoặc đến đạo tràng, hoặc phá trừ quân ma, hoặc chư Thiên, Long cung kính vây quanh, hoặc các bậc Thế chủ khuyến thỉnh thuyết pháp, hoặc chuyển pháp luân, hoặc nhập Niết-

bàn, hoặc chia Xá-lợi, hoặc xây tháp miếu.

Chư Phật Như Lai đó, ở đủ các chúng hội, đủ các thế giới, đủ các loài, đủ các chủng tộc, đủ các đục lặc, đủ các hành nghiệp, đủ các ngữ ngôn, đủ các căn tánh, đủ các phiền não, tùy miên, tập khí, trong các chúng sinh.

Hoặc ở đạo tràng vi tế, hoặc ở đạo tràng rộng lớn, hoặc ở đạo tràng chừng một do-tuần, hoặc ở đạo tràng chừng mười do-tuần, hoặc ở đạo tràng bằng số do-tuần nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật, dùng đủ các thứ thần thông, đủ các thứ ngôn từ, đủ các thứ âm thanh, đủ các thứ pháp môn, đủ các thứ môn Tổng trì, đủ các thứ môn biện tài, dùng đủ các thứ Thánh đế, đủ các thứ biện giải vô úy, diễn nói các thứ thiện căn, các thứ ức niệm của các chúng sinh, thọ ký cho Bồ-tát, nói tất cả Phật pháp.

Chư Phật Như Lai có bao nhiêu ngôn thuyết, Đồng tử Thiện Tài đều nghe thọ được cả. Cũng thấy Tam-muội thần biến chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật và chư Bồ-tát.

Bấy giờ, Trưởng giả Giải Thoát từ Tam-muội xuất, bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ta đã nhập xuất môn giải thoát vô ngại trang nghiêm của Như Lai.

Thiện nam! Lúc ta nhập xuất môn giải thoát này, liền thấy thế giới Diêm-phù-đàn kim quang minh ở phương Đông, có Đức Long Tự Tại Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, với chúng hội đạo tràng vây quanh, Bồ-tát Tỳ-lô-giá-na Tạng làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Tốc tạt lực ở phương Nam, có Đức Phổ Hương Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Tâm Vương làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương quang ở phương Tây, có Đức Tu-di Đẳng Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Ngại Tâm làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Ca-sa tràng ở phương Bắc, có Đức Bất Khả Hoại Kim Cang Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Kim Cang Dũng Mãnh làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông bắc, ở thế giới Nhất thiết thượng diệu bảo, có Đức Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhân Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Sở Đắc Thiện Biến Hóa làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông nam, ở thế giới Hương diệm quang âm, có Đức Hương Đẳng Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Kim Cang Diệm Tuệ làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây nam, ở thế giới Trí tuệ nhật phổ quang minh, có Đức Pháp Giới Luân Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Hiện Nhất Thiết Biến Hóa Tràng làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây bắc, ở thế giới Phổ thanh tịnh, có Đức Nhất Thiết Phật Bảo Cao Thắng Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Pháp Tràng Vương làm thượng thủ.

Lại thấy phương Trên, thế giới Phật Thứ đệ xuất hiện vô tận, có Đức Vô Biên Trí Tuệ Quang Viên Mãn Tràng Như Lai Ứng Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Pháp Giới Môn Tràng Vương làm thượng thủ.

Lại thấy phương Dưới, thế giới Phật Quang minh, có Đức Vô Ngại Trí Tràng Như Lai Ứng Đẳng Chánh Giác, với đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Nhất Thiết Thế Gian Sát Tràng Vương làm thượng thủ.

Thiện nam! Ta thấy mười phương như vậy. Mỗi phương đều có chư Như Lai nhiều

như số vi trần của mười cõi Phật. Chư Như Lai đó chẳng đến đây, ta cũng chẳng đến đó.

Nếu ta muốn thấy Đức Như Lai A-di-đà ở thế giới An lạc, thì tùy ý liền thấy.

Nếu ta muốn thấy Như Lai Kim Quang Minh ở thế giới Chiên-đàn, Như Lai Bảo Quang Minh ở thế giới Diệu hương, Như Lai Bảo Liên Hoa Quang Minh ở thế giới Liên hoa, Như Lai Tịch Tĩnh Quang ở thế giới Diệu kim, Như Lai Bất Động ở thế giới Diệu hỷ, Như Lai Sư tử ở thế giới Thiện trụ, Như Lai Nguyệt Giác ở thế giới Cảnh quang minh, Như Lai Tỳ-lô-giá-na ở thế giới Bảo sư tử trang nghiêm, tất cả chư Như Lai như vậy đều tùy ý liền thấy, nhưng chư Như Lai đó đều chẳng đến đây, ta cũng không đến đó.

Biết tất cả chư Phật cùng tâm của ta đều như mộng. Biết tất cả chư Phật như ảnh tượng, còn tâm mình như nước. Biết tất cả sắc tướng của chư Phật và tâm mình đều như huyễn. Biết tất cả chư Phật và tâm mình thấy đều như tiếng vang.

Ta biết như vậy, nhớ nghĩ như vậy. Chư Phật đã được thấy, đều do tự tâm.

Thiện nam! Phải biết Bồ-tát tu những Phật pháp, làm thanh tịnh những cõi Phật, tích tập hạnh diệu, điều phục chúng sinh, phát thệ nguyện lớn, nhập trí Nhất thiết, diệu dụng tự tại nơi môn giải thoát chẳng thể nghĩ bàn, được Phật Bồ-đề, hiện đại thần thông, qua khắp tất cả pháp giới mười phương, dùng trí vi tế nhập khắp các kiếp, tất cả như vậy đều do tự tâm.

Thiện nam! Do đó cần phải dùng pháp thiện hỗ trợ tự tâm. Phải dùng nước pháp thấm nhuần tự tâm. Phải ở cảnh giới tẩy sạch tự tâm. Phải dùng tinh tấn làm vững chắc tự tâm. Phải dùng nhẫn nhục san bằng tự tâm. Phải dùng trí chứng rửa sạch tự tâm. Phải dùng trí tuệ thấu rõ tự tâm. Phải dùng tự tại của Phật khai phát tự tâm. Phải dùng bình đẳng của Phật làm rộng lớn tự tâm. Phải dùng mười Lực của Phật chiếu xét tự tâm.

Thiện nam! Ta chỉ nhập xuất được mỗi môn “Như Lai vô ngại trang nghiêm giải thoát” này. Còn như chư Đại Bồ-tát được trí vô ngại, trụ nơi hạnh vô ngại, được Tam-muội “Thường thấy tất cả Phật”, được Tam-muội “chẳng trụ nơi cõi Niết-bàn”, thấu rõ Tam-muội “Phổ môn cảnh giới”. Đối với pháp ba đời thấy đều bình đẳng, có thể khéo phân thân khắp tất cả cõi, an trụ nơi cảnh giới bình đẳng của chư Phật, cảnh giới mười phương đều hiện tiền, trí tuệ quán sát đều thấy biết rõ ràng tất cả, ở trong thân mình đều hiện tất cả thế giới thành hoại, nhưng đối với thân mình và các thế giới không có tưởng nghĩ là hai, những diệu hạnh như vậy, làm sao ta biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam! Từ đây đi về phương Nam, đến bờ Diêm-phù-đề, có một nước tên là Ma-lợi-già-la, nước đó có Tỳ-kheo tên là Hải Tràng. Ông đến đó hỏi: Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Lúc này, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Trưởng giả Giải Thoát, vòng quanh theo phía bên phải, quán sát xung dương ca ngời, tư duy chiêm ngưỡng, buồn thương rơi lệ, nhất tâm nghĩ nhớ, nương tựa nơi Thiện tri thức, thờ Thiện tri thức, kính Thiện tri thức, do Thiện tri thức được thấy trí Nhất thiết, đối với Thiện tri thức chẳng có tâm chống trái, không dua nịnh đối trá, đối với Thiện tri thức tưởng như từ mẫu, vì xả bỏ tất cả pháp vô ích, đối với Thiện tri thức tưởng như từ phụ, vì xuất sinh tất cả pháp lành. tư duy rồi, rồi từ tạ ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm chánh niệm về lời dạy của Trưởng giả Giải Thoát, quán sát lời dạy của Trưởng giả, nghĩ nhớ về môn Bồ-tát giải thoát chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, tư duy về ánh sáng trí tuệ nơi Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, thâm nhập môn pháp giới chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, hướng đến

môn Bồ-tát phổ nhập chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, thấy rõ thần biến nơi Như Lai chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, hiểu rõ việc vào khắp cõi Phật chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, phân biệt Phật lực trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, suy gẫm về phần vị cảnh giới giải thoát nơi Tam-muội Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, thấu rõ thế giới sai biệt, cứu cánh vô ngại chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, tu hành tâm Bồ-đề kiên cố sâu xa chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả, phát khởi nghiệp tịnh nơi đại nguyện của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của Trưởng giả.

Đồng tử Thiện Tài đi dần về phương Nam, đến bờ Diêm-phù-đề, nước Ma-lợi, tìm Tỳ-kheo Hải Tràng, thấy Tỳ-kheo ấy ngồi kiết già ở bên chỗ đi kinh hành, đang nhập Tam-muội, bật hơi thở, lia tư giác, thân tâm bất động.

Từ dưới chân của Tỳ-kheo ấy hiện ra vô số muôn ngàn ức Trưởng giả, cư sĩ, Bà-la-môn. Đại chúng này đều dùng nhiều đồ trang nghiêm để nghiêm sức thân mình. Tất cả đều đội mão báu, đỉnh cột minh châu, qua khắp tất cả mười phương thế giới, rải tất cả châu báu, tất cả chuỗi ngọc, tất cả y phục, tất cả đồ uống ăn thượng vị, đúng pháp, tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương xoa, tất cả đồ dùng theo sở thích. Ở tất cả, chỗ cứu giúp những chúng sinh nghèo cùng, an ủi những chúng sinh khổ não, đều làm cho họ hoan hỷ, tâm ý thanh tịnh, thành tựu đạo Vô thượng Bồ-đề.

Từ hai gối của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện trăm ngàn ức hàng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn. Đại chúng này đều thông tuệ, đủ các sắc tướng, có nhiều hình mạo, nhiều thứ y phục thượng diệu trang nghiêm, cùng khắp tất cả mười phương thế giới, dùng ái ngữ và đồng sự giáo hóa các chúng sinh. Đó là làm cho người nghèo được đầy đủ, người bệnh được lành, người nguy được an, người kinh sợ được nương tựa, người u sầu được sung sướng. Lại dùng các phương tiện để khuyến dụ họ, làm cho họ đều bỏ ác làm lành.

Từ khoảng eo lưng của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện vô lượng vô số tiên nhân: hoặc mặc y phục bằng cỏ, bằng vỏ cây. Họ đều cầm bình rửa, oai nghi tịch tĩnh, du hành mười phương thế giới. Ở trên hư không, dùng diệu âm ca ngợi Như Lai, diễn thuyết các pháp, hoặc diễn thuyết đạo phạm hạnh thanh tịnh, làm cho họ tu tập, điều phục các căn tánh, hoặc nói các pháp đều không tự tánh, làm cho họ quán sát, phát sinh trí tuệ, hoặc nói các phép tắc ngôn luận thế gian, hoặc lại khai thị phương tiện xuất yếu của trí Nhất thiết, làm cho họ theo thứ lớp tu tập hạnh nghiệp của riêng mình.

Từ hai bên hông của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện vô số Long, vô số Long nữ, thị hiện vô số thần biến của chư Long. Đó là mưa vô số mây hương thơm, vô số mây hoa, vô số mây tràng hoa, vô số mây lọng báu, vô số mây phướn báu, vô số mây các thứ trang nghiêm báu, vô số mây báu đại ma-ni, vô số mây chuỗi báu, vô số mây tòa báu, vô số mây cung điện báu, vô số mây hoa sen báu, vô số mây mão báu, vô số mây thiên nhân, vô số mây thể nữ, tất cả đều đầy khắp hư không để trang nghiêm, sung mãn nơi đạo tràng của chư Phật trong tất cả thế giới ở mười phương để cúng dường, làm cho các chúng sinh đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ “vạn” trước ngực xuất hiện vô số trăm ngàn ức vua A-tu-la, thủy đều thị hiện vô số huyền lực tự tại, làm chấn động cả trăm thế giới. Tất cả nước biển tự nhiên sôi trào. Tất cả Sơn Vương tự nhiên xung kích. Cung điện chư Thiên đều lay động. Ánh sáng của các ma đều bị lu mờ. Chúng quân ma đều bị xô dẹp. Khiến khắp chúng sinh bỏ tâm kiêu mạn, trừ tâm sân hại, phá núi phiến não, dứt các pháp ác, thêm lớn pháp không tránh, luôn hòa hợp nhau, làm cho họ diệt tội ác, sợ sinh tử, khỏi các loài, lia nhiễm chấp, khiến họ an trụ tâm Vô thượng Bồ-đề, khiến họ tu tất cả hạnh Bồ-tát,

khiến trụ nơi các môn Ba-la-mật, khiến nhập tất cả bậc Bồ-tát, khiến quán sát tất cả pháp môn vi diệu, khiến biết tất cả phương tiện của chư Phật. Những việc làm trên đây cùng khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Tỳ-kheo Hải Tràng, vì người đáng dùng Nhị thừa để độ, xuất hiện vô số trăm ngàn ức Thanh văn và Độc giác, vì người chấp ngã mà nói pháp vô ngã, vì người chấp thường mà nói tất cả hành đều vô thường, vì người tham mà nói quán bất tịnh, vì người sân mà nói quán tâm từ, vì người si mà nói quán duyên khởi, vì người đẳng phần (gồm đủ cả ba) mà nói pháp tương ứng cảnh giới trí tuệ, vì người mến thích cảnh giới mà nói pháp vô sở hữu, vì người tham đắm chỗ tịch tĩnh mà nói pháp phát thệ nguyện lớn tạo lợi ích khắp tất cả chúng sinh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ hai vai của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện vô số trăm ngàn ức vua Dạ-xoa, La-sát đủ loại hình mạo, đủ loại sắc tướng, hoặc cao hoặc thấp đều đáng kính sợ, có vô lượng quyến thuộc vây quanh. Các vua này bảo vệ tất cả chúng sinh làm lành và các Hiền Thánh, chúng hội Bồ-tát, người hưởng chánh trụ và người chánh trụ. Hoặc hiện làm thân Chấp Kim Cang bảo vệ chư Phật và chỗ chư Phật ngự. Hoặc bảo vệ khắp thế gian, làm cho người sợ hãi được an ổn, người bệnh tật được lành, người khổ não được hết khổ, người có lỗi lầm biết ăn năn, người bị tai nạn thì khỏi nạn. Lợi ích cho tất cả chúng sinh như vậy đều làm cho họ bỏ bánh xe sinh tử mà chuyển bánh xe chánh pháp luân.

Từ nơi bụng của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện trăm ngàn ức vua Khẩn-na-la, mỗi vị đều có vô số Khẩn-na-la nữ trước sau vây quanh. Lại xuất hiện vô số vua Càn-thát-bà, mỗi vị đều có vô số Càn-thát-bà nữ trước sau vây quanh, cùng trời vô số trăm ngàn thiên nhạc ca ngâm tán thán thật tánh của các pháp, ca ngâm tán thán tất cả chư Phật, ca ngâm tán thán việc phát tâm Bồ-đề, ca ngâm tán thán việc tu hạnh Bồ-tát, ca ngâm tán thán môn thành Đẳng chánh giác của tất cả chư Phật, ca ngâm tán thán môn chuyển pháp luân của tất cả chư Phật, ca ngâm tán thán môn hiện thân biến của tất cả chư Phật, khai thị diễn thuyết môn nhập Niết-bàn của tất cả chư Phật, khai thị diễn thuyết môn gìn giữ giáo pháp của tất cả chư Phật, khai thị diễn thuyết môn làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ, khai thị diễn thuyết môn làm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, khai thị diễn thuyết môn hiển bày tất cả pháp vi diệu, khai thị diễn thuyết môn lìa bỏ tất cả chướng ngại, khai thị diễn thuyết môn phát sinh tất cả thiện căn. Tất cả như vậy đều cùng khắp thế giới nơi mười phương.

Từ trên mặt của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện vô số trăm ngàn ức Chuyển luân thánh vương, bảy báu đầy đủ, bốn đội binh vây quanh, phóng ra ánh sáng đại Xả, mưa vô lượng báu làm cho người nghèo thiếu đều được no đủ, làm cho họ bỏ hẳn sự trộm cắp. Vua có vô số trăm ngàn thể nữ xinh đẹp đều đem xả thí không tiếc, làm cho họ lìa hẳn sự tà dâm, làm cho họ sinh tâm Từ chẳng giết hại, làm cho họ rớt ráo thường nói lời chân thật, chẳng dối lừa, chẳng luận đàm vô ích, làm cho họ nói lời thâm phục chẳng làm ly gián, làm cho họ nói lời dịu dàng không có thô ác, làm cho họ thường diễn thuyết những nghĩa lý sâu xa quyết định rõ ràng, chẳng nói lời trau chuốt vô nghĩa, vì họ giảng nói thiếu dục cho họ trừ tham ái, tâm không nhớ bợn, vì họ giảng nói đại Bi, cho họ trừ sân hận, tâm ý được thanh tịnh, vì họ giảng nói thật nghĩa khiến họ quán sát tất cả pháp, vào sâu lý nhân duyên, khéo rõ đế lý, nhổ gai tà kiến, phá núi nghi hoặc, trừ diệt tất cả chướng ngại. Những việc làm như vậy đều đầy khắp pháp giới.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ hai mắt của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện vô số trăm ngàn ức vàng mặt trời chiếu khắp tất cả những đại địa ngục và những đường ác, đều làm cho họ khỏi khổ. Lại chiếu chạng giữa tất cả thế giới để trừ tăm tối. Lại chiếu sáng chúng sinh nơi mười phương đều làm cho họ lìa bỏ ngu si chướng ngại. Đối với cõi nước cấu trước phóng ra ánh sáng thanh tịnh, cõi nước bạch ngân phóng ra ánh sáng màu huỳnh kim, cõi nước huỳnh kim phóng ra ánh sáng màu bạch ngân, cõi nước lưu ly phóng ra ánh sáng màu pha lê, cõi nước pha lê phóng ra ánh sáng màu lưu ly, cõi nước xa cừ phóng ra ánh sáng màu mã não, cõi nước mã não phóng ra ánh sáng màu xa cừ, cõi nước đế thanh phóng ra ánh sáng màu ma-ni vương nhật tạng, cõi nước ma-ni vương nhật tạng phóng ra ánh sáng màu đế thanh, cõi nước xích trân châu phóng ra ánh sáng màu ma-ni vương nguyệt quang võng tạng, cõi nước ma-ni vương nguyệt quang võng tạng phóng ra ánh sáng màu xích trân châu, cõi nước một thứ báu làm thành phóng ra ánh sáng màu nhiều thứ báu, cõi nước nhiều thứ báu làm thành phóng ra ánh sáng màu một thứ báu. Những ánh sáng này chiếu đến rừng rậm của tâm chúng sinh, làm xong vô lượng sự nghiệp của chúng sinh, nghiêm sức tất cả cảnh giới thế gian, làm cho các chúng sinh tâm được mát mẻ, rất hoan hỷ. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Từ trong tướng bạch hào giữa chạng mày của Tỳ-kheo Hải Tràng, xuất hiện vô số trăm ngàn ức Đế Thích đều tự tại nơi cảnh giới, châu báu ma-ni cột trên đỉnh chiếu sáng tất cả các cung điện chư Thiên, chấn động tất cả Tu-di sơn vương, giác ngộ tất cả chúng chư Thiên, khen sức phước đức, nói sức trí tuệ, sinh sức an vui, sức trì chí, sức tịnh niệm, sức giữ vững tâm Bồ-đề đã phát, khen sự thích thấy Phật, khiến trừ ham muốn thế gian, khen sự thích nghe pháp, khiến nhàm cảnh thế gian, khen sự thích quán trí khiến dứt tuyệt nhiễm của đời, ngăn chiến trận của A-tu-la, dứt phiền não tranh chấp, diệt tâm sợ chết, phát nguyện hàng phục ma, hưng lập núi Tu-di vương chánh pháp, thành tựu tất cả sự nghiệp của chúng sinh. Những việc làm như vậy cùng khắp thế giới.

Từ trên trán của Tỳ-kheo Hải Tràng, xuất hiện vô số trăm ngàn ức Phạm thiên, sắc tướng đoan nghiêm, thế gian không gì sánh, oai nghi tịch tĩnh, lời nói êm ái tốt đẹp, thỉnh Phật thuyết pháp, khen công Đức Phật làm cho các Bồ-tát đều hoan hỷ, có thể làm xong vô lượng sự nghiệp cho chúng sinh, cùng khắp tất cả thế giới nơi mười phương.

Từ trên đầu của Tỳ-kheo Hải Tràng xuất hiện các chúng Bồ-tát nhiều như số vi trần của vô lượng cõi Phật đều dùng tướng tốt trang nghiêm nơi thân, phóng vô biên ánh sáng, nói các thứ công hạnh. Đó là tán thán bố thí khiến bỏ tham lam keo kiệt được các diệu báu trang nghiêm thế giới, xưng dương công đức trì giới khiến các chúng sinh dứt hẳn những điều ác, an trụ giới đại Từ bi của Bồ-tát, nói tất cả pháp hữu vi thấy đều như mộng, nói những dục lạc không có tư vị, khiến các chúng sinh rời sự ràng buộc của phiền não, nói sức nhẫn nhục khiến các pháp tâm được tự tại, khen thân kim sắc khiến các chúng sinh lìa nhớ sân hận, khởi hạnh đối trị, tuyệt đường súc sinh, khen hạnh tinh tấn khiến họ xa lìa thế gian phóng dật, đều siêng tu vô lượng pháp diệu. Lại tán thán Thiền ba-la-mật khiến tất cả tâm được tự tại. Lại diễn thuyết Bát-nhã ba-la-mật, khai thị chánh kiến, khiến các chúng sinh thích trí tự tại, trừ những kiến chấp. Lại diễn thuyết những việc làm tùy thuận thế gian, khiến các chúng sinh dù lìa sinh tử mà ở nơi loài, tự tại thọ sinh. Lại hiện thần thông biến hóa nói thọ mạng tự tại, khiến các chúng sinh phát đại thệ nguyện. Lại diễn thuyết thành tựu sức Tổng trì, xuất sinh sức của đại nguyện, tịnh tu sức Tam-muội, sức tự tại thọ sinh. Lại diễn

thuyết các thứ trí. Đó là trí biết khắp căn tánh của các chúng sinh, trí biết khắp tất cả tâm hành, trí biết khắp mười Lực của Như Lai, trí biết khắp sự tự tại của chư Phật, những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên đỉnh của Tỳ-kheo Hải Tràng, xuất hiện vô số trăm ngàn ức thân Như Lai. Thân đó không ai bằng, đủ các tướng tốt thanh tịnh trang nghiêm, oai quang rực rỡ như tòa núi vàng, vô lượng hào quang chiếu khắp mười phương, phát ra âm thanh vi diệu sung mãn pháp giới, thị hiện vô lượng sức thần thông lớn, vì tất cả thế gian mà rưới mưa pháp. Đó là vì chư Bồ-tát ngồi nơi Bồ-đề đạo tràng mà rưới mưa pháp bình đẳng biết khắp, vì chư Bồ-tát ở ngôi quán đỉnh mà rưới mưa pháp nhập phổ môn, vì chư Bồ-tát ở vị Pháp vương tử mà rưới mưa pháp trang nghiêm khắp, vì chư Bồ-tát ở vị đồng tử mà rưới mưa pháp núi kiên cố, vì chư Bồ-tát ở vị bất thoái mà rưới mưa pháp hải tạng, vì chư Bồ-tát ở vị thành tựu chánh tâm mà rưới mưa pháp khắp cảnh giới, vì chư Bồ-tát ở vị phương tiện cụ túc mà rưới mưa pháp tự tánh môn, vì chư Bồ-tát ở vị sinh quý mà rưới mưa pháp tùy thuận thế gian, vì chư Bồ-tát ở vị tu hành mà rưới mưa pháp thương xót khắp, vì chư Bồ-tát ở vị tân học mà rưới mưa pháp tích tập tạng, vì chư Bồ-tát mới phát tâm mà rưới mưa pháp giáo hóa chúng sinh, vì chư Bồ-tát tin hiểu mà rưới mưa pháp cảnh giới vô tận khắp hiện tiền, vì các chúng sinh nơi sắc giới mà rưới mưa pháp phổ môn, vì chư Phạm thiên mà rưới mưa pháp phổ tạng, vì chư Tự tại thiên mà rưới mưa pháp sinh lực, vì các chúng ma mà rưới mưa pháp cờ tâm, vì chư thiên Hóa lạc mà rưới mưa pháp tịnh niệm, vì chư thiên Đâu-suất mà rưới mưa pháp sinh ý, vì chư thiên Dạ-ma mà rưới mưa pháp hoan hỷ, vì chư thiên Đao-lợi mà rưới mưa pháp mau trang nghiêm cõi hư không, vì chư Dạ-xoa vương mà rưới mưa pháp hoan hỷ, vì chư Càn-thát-bà vương mà rưới mưa pháp kim cang luân, vì chư A-tu-la vương mà rưới mưa pháp đại cảnh giới, vì chư Ca-lâu-la vương mà rưới mưa pháp ánh sáng vô biên, vì chư Khẩn-na-la vương mà rưới mưa pháp trí thù thắng cho tất cả thế gian, vì chư Nhân vương mà rưới mưa pháp không tham đắm, vì chư Long vương mà rưới mưa pháp tràng hoan hỷ, vì chư Ma-hầu-la-già vương mà rưới mưa pháp không ngừng nghỉ, vì các chúng sinh địa ngục mà rưới mưa pháp chánh niệm trang nghiêm, vì các súc sinh mà rưới mưa pháp tạng trí tuệ, vì các chúng sinh cõi Diêm-la vương mà rưới mưa pháp vô úy, vì các chúng sinh ở xứ ách nạn mà rưới mưa pháp an ủy khắp, đều làm cho tất cả chúng sinh được vào chúng hội Hiền thánh. Những việc làm như vậy sung mãn pháp giới.

Lại nơi tất cả lỗ chân lông trên thân của Tỳ-kheo Hải Tràng, mỗi mỗi đều phóng ra lưới ánh sáng nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Mỗi mỗi lưới ánh sáng có đủ vô số sắc tướng, vô số trang nghiêm, vô số cảnh giới, vô số sự nghiệp, sung mãn tất cả thế giới nơi mười phương.

Khi đó, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm quán sát Tỳ-kheo Hải Tràng tâm rất khát ngưỡng, nhớ nghĩ về Tam-muội giải thoát của Tỳ-kheo, tư duy về vô số Tam-muội Bồ-tát của Tỳ-kheo, tư duy về biển vô số phương tiện tạo lợi ích cho chúng sinh của Tỳ-kheo, tư duy về vô số môn không tác dụng trang nghiêm khắp của Tỳ-kheo, tư duy về trí thanh tịnh trang nghiêm pháp giới của Tỳ-kheo, tư duy về trí thọ sự gia trì nơi Phật của Tỳ-kheo, tư duy về sức tự tại xuất sinh Bồ-tát của Tỳ-kheo, tư duy về sức của đại nguyện kiên cố Bồ-tát của Tỳ-kheo, tư duy về sức thêm rộng hạnh Bồ-tát của Tỳ-kheo.

Đồng tử Thiện Tài đứng tư duy quán sát như vậy qua một ngày một đêm, cho đến

bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, đến sáu tháng, lại qua sáu ngày nữa Tỳ-kheo Hải Tràng mới ra khỏi Tam-muội.

Đồng tử Thiện Tài khen:

-Bạch Thánh giả! Thật hy hữu, kỳ diệu! Tam-muội như vậy rất là sâu xa, Tam-muội như vậy rất là rộng lớn, Tam-muội như vậy là cảnh giới vô lượng, Tam-muội như vậy là thần lực khó nghĩ, Tam-muội như vậy là ánh sáng không gì bằng, Tam-muội như vậy là vô số trang nghiêm, Tam-muội như vậy là oai lực khó chế ngự, Tam-muội như vậy là cảnh giới bình đẳng, Tam-muội như vậy là chiếu khắp mười phương, Tam-muội như vậy là lợi ích vô hạn, vì có thể trừ diệt vô lượng khổ cho tất cả chúng sinh. Đó là làm cho tất cả chúng sinh lìa khổ do tham, khổ địa ngục, súc sinh, đóng cửa ách nạn, mở đường nhân thiên, làm cho nhân thiên hoan hỷ, làm cho họ thích cảnh giới thiên, có thể làm cho họ tăng trưởng sự vui hữu vi, có thể vì họ mà hiển bày sự vui giải thoát, có thể vì họ dẫn phát tâm Bồ-đề, có thể khiến tăng trưởng hạnh phước trí, có thể khiến tăng trưởng tâm đại Bi, có thể làm cho họ sinh khởi sức của đại nguyện, có thể làm cho họ thấu tỏ đạo Bồ-tát, có thể làm cho họ trang nghiêm trí cứu cánh, có thể làm cho họ hưởng nhập cảnh Đại thừa, có thể làm cho họ chiếu tỏ hạnh Phổ hiền, có thể làm cho họ chứng được Trí quang minh của các bậc Bồ-tát, có thể làm cho họ thành tựu các hạnh nguyện của tất cả Bồ-tát, có thể làm cho họ an trụ trong cảnh giới trí Nhất thiết trí.

Bạch Thánh giả! Tam-muội này tên là gì?

Tỳ-kheo Hải Tràng nói:

-Này thiện nam! Tam-muội này tên là Phổ nhãn xả đắc. Lại tên là Bát-nhã ba-la-mật cảnh giới Thanh tịnh quang minh. Lại gọi là Phổ trang nghiêm thanh tịnh môn.

Này thiện nam! Ta do tu tập Bát-nhã ba-la-mật nên được Tam-muội Phổ trang nghiêm thanh tịnh này và trăm vạn vô số Tam-muội khác.

Đồng tử Thiện Tài thưa:

-Bạch Thánh giả! Cảnh giới rất ráo của Tam-muội là chỗ nương tựa như vậy thôi chăng?

Tỳ-kheo Hải Tràng nói:

-Này thiện nam! Lúc nhập Tam-muội này, thì biết rõ tất cả thế giới không chướng ngại, đi đến tất cả thế giới không chướng ngại, vượt qua tất cả thế giới không chướng ngại, trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại, tu sửa tất cả thế giới không chướng ngại, làm nghiêm tịnh tất cả thế giới không chướng ngại, thấy tất cả Phật không chướng ngại, quán oai đức rộng lớn của tất cả chư Phật không chướng ngại, biết thần lực tự tại của tất cả chư Phật không chướng ngại, chứng lực rộng lớn của tất cả chư Phật không chướng ngại, nhập biển các công đức của tất cả chư Phật không chướng ngại, thọ vô lượng pháp diệu của tất cả chư Phật không chướng ngại, nhập diệu hạnh tu tập trong pháp của tất cả Phật không chướng ngại, chứng trí bình đẳng chuyển pháp luân của tất cả chư Phật không chướng ngại, nhập biển chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật không chướng ngại, quán Phật pháp nơi mười phương không chướng ngại, đại Bi thấu nhận chúng sinh mười phương không chướng ngại, thường khởi đại Từ sung mãn mười phương không chướng ngại, thấy mười phương chư Phật tâm không chán đủ không chướng ngại, nhập biển tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết biển căn tánh của tất cả chúng sinh không chướng ngại, biết trí sai biệt của những căn nơi tất cả chúng sinh không chướng ngại.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn Tam-muội Bát-nhã ba-la-mật quang minh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

này. Còn như chư Bồ-tát nhập biển trí tuệ làm thanh tịnh cảnh pháp giới, đạt tất cả cõi cùng khắp vô lượng, Tổng trì tu tập, Tam-muội thanh tịnh, thần thông rộng lớn, biện tài vô tận, khéo nói các địa, làm chỗ nương cho chúng sinh, ta làm sao biết được những hạnh diệu đó, nói được công đức đó, rõ được chỗ làm đó, tỏ được cảnh giới đó, thấu được nguyện lực đó, nhập được yếu môn đó, đạt được chỗ chứng đó, nói được phần đạo đó, trụ được Tam-muội đó, thấy được tâm cảnh đó, có được trí tuệ bình đẳng đó.

Này thiện nam! Từ đây qua phương Nam, có một xứ tên là Hải triều, xứ đó có khu lâm viên tên là Phổ trang nghiêm, trong lâm viên ấy có Ưu-bà-di tên là Hưu xả. Ông đến đó hỏi Ưu-bà-di Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát? Làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài ở chỗ Tỳ-kheo Hải Tràng, được thân kiên cố, được của pháp diệu, nhập cảnh giới sâu xa, trí tuệ sáng suốt, Tam-muội chiếu sáng, trụ nơi sự hiểu biết thanh tịnh, thấy pháp sâu xa, tâm an trụ trong các môn thanh tịnh, ánh sáng trí tuệ sung mãn mười phương.

Đồng tử Thiện Tài rất vui mừng, hớn hở vô lượng, nắm vốc gieo xuống đất đánh lễ nơi chân Tỳ-kheo Hải Tràng, đi quanh bên phải vô lượng vòng, cung kính chiêm ngưỡng, tư duy quán sát, ngậm ngùi luyến mộ, niệm danh hiệu của Tỳ-kheo Hải Tràng, tưởng về dung mạo cử chỉ, nghĩ nhớ về âm thanh, suy gẫm về Tam-muội và cảnh giới, về nẻo hành hóa của đại nguyện, thọ lấy ánh sáng trí tuệ thanh tịnh của Tỳ-kheo Hải Tràng, sau đó rồi từ tạ ra đi.

